

LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên: NGUYỄN NGỌC SƠN

Ngày, tháng, năm sinh: 25/08/1963

Giới tính: Nam

Địa chỉ liên lạc qua bưu điện: 138 Nguyễn Thị Định, Khu phố 16, Phường Quy Nhơn Nam, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại cơ quan: 02563647570

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động: 0905792386

Email: nguyennngocson@qnu.edu.vn

Chức vụ: Không

Đơn vị công tác: Khoa Giáo dục thể chất, Trường Đại học Quy Nhơn

Học vị (ThS, TS, TSKH), năm, nơi cấp bằng: Tiến sĩ năm 2011, Viện Khoa học TDTT

Chức danh khoa học (GS, PGS): Phó Giáo sư, năm 2018, nơi công nhận: Hội đồng Giáo sư nhà nước.

II. TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

2.1. Quá trình được đào tạo (ĐH, ThS, TS, TSKH):

Năm tốt nghiệp	Bậc đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Cơ sở đào tạo
1984	Đại học	Giáo dục thể chất	Trường Đại học TDTT TW1, Từ Sơn, Bắc Ninh
2006	Cao học	Giáo dục học	Trường Đại học TDTT Bắc Ninh
2011	Tiến sĩ	Giáo dục học	Viện Khoa học TDTT Việt Nam

2.2. Các khóa được đào tạo ngắn hạn (nếu có):

Thời gian	Nội dung đào tạo	Cơ sở đào tạo
Tháng 9/1996	Lớp Đoàn kết Olympic quốc tế	Ủy ban Olympic Quốc tế
Tháng 11-12/1996	Giáo dục học Đại học	Trường CBQLGD&ĐT.TW1
Tháng 8 – 9/1998	Lý luận TDTT, Sinh lý TDTT	Trường ĐHSP Quảng Tây
Tháng 3/2008	Tập huấn trọng tài Bóng chuyền	Bộ Giáo dục và Đào tạo
Tháng 6/2008	Khóa bồi dưỡng giáo viên cốt cán lớp 12 môn TD	Bộ Giáo dục và Đào tạo
Tháng 7/2016	Lớp nghiệp vụ sư phạm Đại học	Trường Đại học sư phạm – Đại học Đà Nẵng

Tháng 4/2018	Bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng và An ninh đối tượng 3	Trung tâm giáo dục Quốc phòng và An ninh Bình Định
Tháng 8/2018	Xây dựng chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra	Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh
từ 19/10/2018 đến 09/11/2018	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Giảng viên cao cấp (hạng I)	Học viện Quản lý Giáo dục

2.3. Trình độ ngoại ngữ:

STT	Ngoại ngữ	Trình độ (xuất sắc/ giỏi/ khá/ trung bình)			
		Nghe	Nói	Đọc	Viết
1	Tiếng Nga	TB	TB	TB	TB
2	Tiếng Anh	TB	TB	TB	TB

2.4. Trình độ tin học: Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN

Thời gian	Nơi công tác	Công việc đảm nhiệm
1985 - 1991	Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên GDTC
1991 - 1996	Trường đại học Quy Nhơn	Phó phòng Hành chính – Quản trị
1997 - 2005	Trường Đại học Quy Nhơn	Chủ nhiệm Bộ môn Giáo dục thể chất
2005 - 2009	Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên chính, Trưởng khoa TDDT
2010 - 2014	Trường Đại học Quy Nhơn	Giảng viên chính khoa GDTC - QP
2014 - 3/2020	Trường Đại học Quy Nhơn	Phó Trưởng khoa GDTC, GVCC
4/2020 đến 8/2024	Trường Đại học Quy Nhơn	Trưởng bộ môn Phương pháp dạy học, GVCC
9/2024 đến nay	Trường Đại học Quy Nhơn	GVCC, Chủ trì ngành Cao học LL&PPDH bộ môn GDTC

IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

4.1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia

TT	Tên đề tài nghiên cứu	Năm bắt đầu/Năm hoàn thành	Số thành viên	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1	Tình hình thể chất sinh viên đầu vào của trường Đại học sư phạm Quy Nhơn năm học 2000 – 2001	2001	3	Chủ nhiệm
2	Nghiên cứu xây dựng chỉ tiêu đánh giá một số môn thực hành chuyên ngành đào tạo giáo viên thể dục	2004	3	Chủ nhiệm
3	Xây dựng tiêu chuẩn tuyển sinh năng khiếu vào khoa TDDT trường Đại học Quy Nhơn	2006	1	Tác giả
4	Nghiên cứu tác dụng Võ cổ truyền Bình Định nhằm duy trì sức khỏe	2011	1	Tác giả

	người cao tuổi			
5	Xây dựng hệ thống bài tập chuyên môn trong giảng dạy kỹ thuật bơi trườn sấp cho nam sinh viên khoa GDTC-QP Trường Đại học Quy Nhơn	2015	5	Thành viên
6	Nghiên cứu sự biến đổi về hình thái, thể lực của nam sinh viên năm thứ nhất Khoa GDTC-QP, trường Đại học Quy Nhơn	2020	3	Thành viên

4.2. Các công trình khoa học đã công bố

4.2.1. Sách bồi dưỡng giáo viên

TT	Tên sách	Tài liệu	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình hoặc chủ biên, phần biên soạn
Chương trình bồi dưỡng giáo viên Thể dục trung học phổ thông các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên chu kỳ III 2004-2007					
1	Điền kinh	TK	Trường Đại học sư phạm Quy Nhơn, 2003	1	Viết một mình
2	Thể dục và các môn tự chọn	TK	Trường Đại học sư phạm Quy Nhơn, 2003	1	Viết một mình
3	Cải tiến phương pháp lập kế hoạch giáo dục thể chất và huấn luyện thể thao trường học	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2006	1	Viết một mình
4	Phương pháp đánh giá giờ học Thể dục trong trường THPT	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2006	1	Viết một mình
5	Vận dụng phương pháp trắc nghiệm khách quan trong đánh giá chất lượng GDTC trường học	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2006	1	Viết một mình
Bồi dưỡng giáo viên GDTC cốt cán tỉnh Gia Lai, Kon Tum					
6	Nâng cao hiệu quả dạy học môn Thể dục lớp 12 THPT	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2009	2	Đồng chủ biên, phần chương 5, chương 6
7	Xây dựng kế hoạch giảng dạy phù hợp với điều kiện địa phương	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2014	1	Viết một mình
8	Lý luận, phương pháp chia nhóm ở tiết học Thể dục có nhiều nội dung trong trường THPT; Một số vấn đề đánh giá tiết dạy	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2015	1	Viết một mình
Chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho người có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp có nguyện vọng trở thành giáo viên Tiểu học, THCS, THPT.					

9	Phương pháp dạy học môn GDTC Tiểu học – BB9 (GDTC)	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2021	3	Chủ biên
10	Phương pháp dạy học môn GDTC THCS – B1(GDTC)	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2021	2	Chủ biên
11	Tổ chức dạy học môn GDTC ở trường THPT – C3 (GDTC)	TK	Trường Đại học Quy Nhơn, 2021	1	Viết một mình

4.2.2. Các công trình khoa học đã công bố (thuộc danh mục Hội đồng Chức danh Giáo sư nhà nước quy định).

a. Sách chuyên khảo, giáo trình:

TT	GIÁO TRÌNH	Nhà XB/ năm XB	ISBN	Trách nhiệm tham gia trong giáo trình
1	Bóng chuyên	Trường ĐH Quy Nhơn		Chủ biên
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao	NXB Lao động, 2020	978-604-301-087-9	Chủ biên
3	Điền kinh và Phương pháp giảng dạy 1	NXB Dân trí	978-604-40-2716-9	Chủ biên
4	Bóng chuyên và phương pháp giảng dạy	NXB Bách khoa Hà Nội	978-604-316-232-5	Thành viên

b. Các bài báo khoa học đã công bố:

TT	Tên công trình	Năm công bố	Tên tạp chí
1	Xây dựng tiêu chuẩn tuyển sinh năng khiếu vào khoa thể dục thể thao trường Đại học Quy Nhơn	2006 Tác giả	Tạp chí khoa học TĐTT, trường Đại học TĐTT I, số đặc biệt, 255-263
2	Tổng quát về NCKH nhằm duy trì sức khỏe cho người cao tuổi ở Việt Nam và thế giới	2007 Tác giả	Tạp chí khoa học thể thao, Viện Khoa học TĐTT, số 2, 68-70
3	Nghiên cứu lựa chọn một số bài quyền dưỡng sinh từ võ cổ truyền Bình Định phù hợp với sức khỏe người cao tuổi	2010 Tác giả	Tạp chí khoa học thể thao, Viện Khoa học TĐTT, số 6, 61-63
4	Nghiên cứu biến đổi một số chỉ tiêu chức năng tim mạch ở người cao tuổi trước – sau 6 tháng tập luyện quyền dưỡng sinh võ cổ truyền BĐ	2010 Tác giả	Tạp chí khoa học thể thao, Viện Khoa học TĐTT, số 6, 64-66

5	Tác dụng tập luyện quyền dưỡng sinh võ cổ truyền Bình Định lên chức năng thần kinh – tâm lý ở người cao tuổi	2010 Đồng tác giả	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam, số 14, 53-58
6	Nghiên cứu mức độ phù hợp với sức khỏe người cao tuổi của một số bài võ cổ truyền Bình Định	2011 Đồng tác giả	Tạp chí Y Dược học Quân sự, số 05, 86-91
7	Tác dụng duy trì sức khỏe và phòng ngừa một số chứng bệnh ở các đối tượng tham gia tập luyện dưỡng sinh võ cổ truyền Bình Định	2013 Tác giả	Tạp chí khoa học thể thao, Viện Khoa học TDTT, số 06, 48-54
8	Tác dụng tập luyện dưỡng sinh võ cổ truyền Bình Định lên chức năng thần kinh – vận động và chức năng hô hấp ngoài ở người cao tuổi	2014 Tác giả	Tạp chí khoa học thể thao, Viện Khoa học TDTT, số 02, 70-74
9	Biến đổi một số chỉ tiêu hình thái, thể lực ở người cao tuổi sau thời gian tập luyện dưỡng sinh võ cổ truyền Bình Định	2016 Tác giả	Tạp chí Sinh lý học Việt Nam, số 20, 49-54
10	Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn thể thao tự chọn bóng chuyền cho nam sinh viên năm thứ hai trường Đại học Quy Nhơn	2016 Tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 4, 44-48
11	Lựa chọn bài tập chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả kỹ thuật chuyền bóng cao tay bằng hai tay cho nam học sinh lớp 12 trường THPT Chu Văn An, thành phố Buôn Ma Thuột, Đăklăk	2016 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 6, 32-37
12	Sự biến đổi về hình thái và chức năng cơ thể của sinh viên năm thứ nhất khoa GDTC trường Đại học Quảng Nam sau một năm học tập	2017 Đồng tác giả	Tạp chí khoa học thể thao - Viện Khoa học TDTT, số 01, 78-80
13	Nghiên cứu biện pháp nâng cao thể lực cho học sinh trường THPT Phạm Kiệt, Sơn Hà tỉnh Quảng Ngãi	2017 Đồng tác giả	Tạp chí khoa học thể thao - Viện Khoa học TDTT, số 02, 58-62
14	Thực trạng và đề xuất giải pháp phát triển câu lạc bộ cầu lông tại thành phố Buôn Ma Thuột tỉnh Đăklăk	2017 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Đào tạo và Huấn Luyện Thể Thao, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh, số 2, 16-18
15	Nghiên cứu giải pháp nâng cao thể chất giờ học ngoại khóa cho nữ học sinh trường THPT Thái Bình, thành phố Hồ Chí Minh	2017 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 1, 45-53

16	Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chuyên môn cho nam sinh viên chuyên sâu bóng chuyền k37 trường Đại học Quy Nhơn	2017 Tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 3, 50-56
17	Nghiên cứu lựa chọn nội dung hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho nữ sinh viên khóa 47 trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	2017 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 3, 64-68
18	Lựa chọn nội dung tập luyện ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho nữ học sinh lớp 11 Trường Quốc học Quy nhơn	2017 Tác giả	Tạp chí Khoa học Đào tạo và Huấn Luyện Thể Thao, Trường ĐH TDTT Bắc Ninh, số 5, 30-34
19	Đánh giá thực trạng phát triển hình thái và thể lực của học sinh lớp 10 và 11 trường THPT số 2 Đức Phổ sau một năm học	2017 Đồng tác giả	Tạp chí khoa học thể thao - Viện Khoa học TDTT, số 05, 86-90
20	Xây dựng tiêu chí đánh giá những trở ngại khi tham gia thể thao chuyên nghiệp của VĐV một số đội tuyển tập huấn tại Trung tâm Huấn luyện thể thao Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2017 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học và đào tạo TDTT, Trường Đại học TDTT thành phố Hồ Chí Minh, số 1, 11-13
21	Demand for extra-curricular sportsparticipation by university students at Technical Universities of Thai Nguyen city	2019 Đồng tác giả	Proceedings International scientific conference: Sports in the context of the industrial revolution 4.0, 187-190
22	Assessing the suitability of some Binh Dinh traditional martial art exercises for the health of the elderly	2019 Đồng tác giả	Proceedings International scientific conference: Sports in the context of the industrial revolution 4.0, 68-72
23	Lựa chọn và đánh giá hiệu quả các giải pháp phát triển bền vững môn Võ cổ truyền tỉnh Bình Định	2020 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Đào tạo và Huấn luyện Thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, số đặc biệt, 120-126
24	Sự biến đổi về hình thái và thể lực của nam sinh viên năm thứ nhất Khoa GDTC-QP Trường Đại học Quy Nhơn sau một năm học tập	2020 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học trường Đại học Quy Nhơn, Số 4, 114-118
25	Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới sự phát triển bền vững môn Võ cổ truyền tỉnh Bình Định	2021 Đồng tác giả	Tạp chí khoa học Đào tạo và Huấn luyện thể thao, Trường Đại học TDTT Đà Nẵng, số 16
26	越南太原大学生身体素质现状的研究	2021 Đồng tác giả	武当》杂志中国

27	专业练习在培养归仁大学学生自由泳技术的效率应用	2022 Đồng tác giả	拟在《科学与生活》杂志第2022
28	Đánh giá thực trạng thể chất của học sinh THCS tại thành phố Quy Nhơn	2023 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học thể thao, Viện Khoa học TDTT, số 6
29	Thực trạng công tác GDTC của các trường THCS thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	2023 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Đào tạo và Huấn luyện Thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, số đặc biệt, (79)
30	Sự biến đổi thể lực của học sinh THCS thành phố Quy Nhơn sau một năm tập luyện ngoại khóa môn Võ cổ truyền Bình Định	2023 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học thể thao, Viện Khoa học TDTT, số 2
31	Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên trường ĐH Nông Lâm, Thái Nguyên	2025 Đồng tác giả	Tạp chí Khoa học Đào tạo và Huấn luyện Thể thao, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, số 3/2025

4.5. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước:

STT	Ngày, tháng, năm cấp	Hình thức và nội dung giải thưởng	Tổ chức đã trao tặng
1	11/5/2018	Trí thức tiêu biểu về khoa học – công nghệ tỉnh Bình Định	Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Định

4.6. Hướng dẫn Cao học, NCS:

TT	Họ tên NCS và HVCH	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Thời gian đào tạo	Vai trò hướng dẫn
1	Nguyễn Trường Giang	Nghiên cứu xây dựng chương trình tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông cho sinh viên Đại học khối các Trường kỹ thuật Thành phố Thái Nguyên	Trường ĐHTDTT Bắc Ninh	2014-2018	HD2
2	Bùi Trọng Duy	Xây dựng chương trình tập luyện ngoại khóa môn Võ cổ truyền Bình Định cho học sinh THPT trên địa bàn huyện miền núi tỉnh Bình Định	Trường ĐHTDTT Bắc Ninh	2018-2022	HD2
3	Nguyễn Trọng Thủy	Sự biến đổi thể chất dưới tác động của tập luyện Võ cổ truyền Bình Định đối với học sinh trung học cơ sở ở thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Trường ĐHTDTT Bắc Ninh	2018-2022	HD2

4	Đỗ Thanh Bình	Nghiên cứu xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao thể chất giờ học ngoại khóa cho nữ học sinh trường THPT Thái Bình, TP. Hồ Chí Minh	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2013-2015	HD1
5	Dương Hiền Ngọc Phước	Đánh giá về hình thái và thể lực của học sinh lớp 10 và lớp 11 trường THPT số 2 Đức Phổ tỉnh Quảng Ngãi sau một năm tập học tập	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2013-2015	HD1
6	Bùi Huy Thái	Nghiên cứu giải pháp phát triển một số câu lạc bộ cầu lông của thành phố buôn ma thuật, tỉnh Đắk Lắk	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2014-2016	HD1
7	Nguyễn Anh Thái	Nghiên cứu diễn biến các chỉ số về hình thái, chức năng cơ thể và thể lực của sinh viên nam khóa 39 Trường Cao đẳng nghề Đắk Lắk, thành phố Buôn Ma Thuật, Đắk Lắk sau một năm tập luyện	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2014-2016	HD1
8	Trương Minh Nhật	Nghiên cứu lựa chọn nội dung và hình thức tập luyện ngoại khóa môn Bóng chuyền, Cầu lông nhằm nâng cao thể lực cho nữ sinh viên khóa CD06, trường Cao đẳng Phương Đông Đà Nẵng	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2015-2016	HD1
9	Phạm Hưng Phú	Nghiên cứu xây dựng hệ thống bài tập phát triển sức nhanh cho vận động viên đội tuyển Bóng đá nam trường trung học phổ thông Tôn Thất Tùng, thành phố Đà Nẵng	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2015-2016	HD1
10	Đặng Quốc Việt	Nghiên cứu biện pháp nâng cao hiệu quả công tác Giáo dục thể chất cho học sinh trường THPT Phạm Kiệt, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2015-2016	HD1
11	Hồ Ngọc Cường	Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn thể thao tự chọn Bóng chuyền cho nam sinh viên năm thứ hai Trường Đại học Quy Nhơn	Trường ĐHTDTT Bắc Ninh	2014-2016	HD1
12	Nguyễn Thanh Tùng	Nghiên cứu lựa chọn nội dung hoạt động ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho nữ sinh viên khóa 47 trường Đại học Y Dược Thái Nguyên	Trường ĐHTDTT Bắc Ninh	2014-2016	HD1

13	Mai Văn Đức	Nghiên cứu bài tập phát triển sức bền chuyên môn cho nam vận động viên đội tuyển Bóng đá bãi biển thành phố Đà Nẵng	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2015-2017	HD1
14	Phạm Văn Tuấn	Nghiên cứu sự biến đổi về hình thái, chức năng và thể lực của sinh viên năm thứ nhất khoa Giáo dục thể chất Trường Đại học Quảng Nam sau một năm học tập	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2015-2017	HD1
15	Trần Nghĩa	Nghiên cứu chương trình giảng dạy môn Bơi lội ngoại khóa cho sinh viên trường Trung cấp Âu Việt thành phố Hồ Chí Minh	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2015-2017	HD1
16	Trần Duy Linh	Nghiên cứu xây dựng giải pháp phát triển bền vững môn Võ cổ truyền tỉnh Bình Định	Trường ĐHTDTT TP.Hồ Chí Minh	2016-2018	HD1
17	Nguyễn Bửu Chung	Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng tập luyện cho học sinh Câu lạc bộ bóng chuyền trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2016-2018	HD1
18	Lê Văn Bình	Nghiên cứu ứng dụng bài tập nâng cao thể lực cho nữ sinh viên khoa Mầm non khóa 37 trường Cao đẳng sư phạm Gia Lai	Trường ĐHTDTT Đà Nẵng	2016-2018	HD1
19	Nguyễn Đức Trường	Xây dựng hệ thống bài tập hỗ trợ chuyên môn trong giảng dạy kỹ thuật cầu lông cho học sinh trung học cơ sở trường isChool Nha Trang	Trường Đại học Quy Nhơn	2022-2024	HD1

5. Các hướng chủ yếu và thế mạnh nghiên cứu trên lĩnh vực khoa học giáo dục

Lĩnh vực GDTC và Thể dục thể thao trường học, Quản lý giáo dục, quản lý TDTT, Y – Sinh học TDTT, TDTT quần chúng, Phương pháp giảng dạy GDTC.

Tôi xác nhận những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác, nếu có gì sai trái tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

Gia Lai, ngày 27 tháng 3 năm 2026

Ký tên

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Sơn